

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 13 - THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2026/HS-ST  
Ngày 29 tháng 5 năm 2026

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 - THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Xuân Hoàng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Văn Hào và ông Lâu Văn Chứ.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hà Thanh Ngọc - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân khu vực 13 - Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Ông Trương Văn Phú - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 - Thanh Hóa và tại Phân trại tạm giam Quan Hoá, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 16/2026/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2026/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Phan Văn L, sinh ngày 01/6/1967, tại tỉnh Thanh Hóa; số căn cước công dân: 038067028792; nơi đăng ký thường trú: Bản Q, xã N, tỉnh Thanh Hoá; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Không biết chữ; con ông Phan Văn P (đã chết) và bà Tăng Thị L (đã chết); bị cáo có vợ Phan Thị D (đã chết), có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1998.

Tiền án: 02 tiền án.

- Ngày 15/10/2019 bị TAND huyện M (cũ), tỉnh Thanh Hóa xử phạt 20 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo Bản án số 38/2019/HS-ST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 03/12/2020.

- Ngày 15/12/2022 bị TAND huyện M (cũ), tỉnh Thanh Hóa xử phạt 36 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo Bản án số 76/2022/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2025.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/02/2026 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Quan Hoá, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa:* Ông Hà Văn Khôi - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. (có mặt).

- *Người làm chứng:*

Anh Tặng Văn C, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Anh Tặng Văn S, sinh năm 1996 (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 ngày 05/02/2026, Tổ công tác Công an xã N, tỉnh Thanh Hóa phối hợp với Đoàn Biên phòng N và Công an xã M, tỉnh Thanh Hóa thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại bản Q, xã N, tỉnh Thanh Hóa thì phát hiện Phan Văn L đang cất giấu 02 (hai) viên nén hình trụ tròn màu hồng, trên bề mặt dập chìm chữ "WY". Phan Văn L khai đó là ma túy do bị cáo mua để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong đồ vật, tài liệu liên quan để xử lý theo quy định. (Bút lục số: 01-03).

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 14 giờ ngày 05/02/2026, Phan Văn L đi bộ đến đường liên thôn thuộc bản N, xã N gặp và mua được 04 viên ma túy (Hồng phiến) với giá 200.000 đồng từ một người đàn ông không quen biết, (tên Tho, khoảng 40 tuổi, không biết địa chỉ cụ thể). Sau khi mua được ma túy, L về nhà sử dụng hết 02 viên. Còn lại 02 viên ma túy L cất vào trong chiếc ví màu nâu. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, L mang theo chiếc ví có chứa 02 viên ma túy này đến chòi rẫy của Tặng Văn C ở cùng bản để sử dụng. Tại đây, L gặp Tặng Văn C và Tặng Văn S đi săn bắt chuột, cũng vào chòi ngồi chơi nên chưa kịp sử dụng. Sau đó, có Tổ công tác Cơ quan chức năng đến kiểm tra. Do sợ bị phát hiện số ma túy ở trong chiếc ví, nên L đã ném chiếc ví đựng ma túy ra ngoài chòi. Thấy vậy, Tổ công tác đã yêu cầu L nhặt chiếc ví lên để kiểm tra và phát hiện bị cáo tàng trữ ma túy như trên. (Bút lục số: 01-03, 53-56, 58-62, 73-93).

Tại bản kết luận giám định số 1031/KL-KTHS ngày 10/02/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 02 (hai) viên nén hình trụ tròn màu hồng, trên bề mặt dập chìm chữ "WY" của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,206g (không phải hai không sáu gam) loại Methamphetamine (Bút lục số: 07).

Đối với người đàn ông tên Tho mà Phan Văn L đã mua ma túy, do L khai báo không biết nhân thân, lai lịch và không có đặc điểm nhận dạng của người đàn ông đó nên không đủ căn cứ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKSKV13 ngày 11/5/2026 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Phan Văn L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), đề nghị xử phạt bị cáo Phan Văn L từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định và 01 ví màu nâu của bị cáo không còn giá trị sử dụng.

- Về án phí: Đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Phan Văn L thống nhất với quan điểm truy tố của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Thanh Hoá về tội danh, khung hình phạt. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) để quyết định hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất mà Viện kiểm sát đã đề nghị, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm về với gia đình và trở thành người công dân có ích cho xã hội. Đề nghị HĐXX xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu

trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quá tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm phạm tội, vật chứng thu giữ, kết quả giám định ma túy, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập khách quan, đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 05/02/2026, tại bản Q, xã N, tỉnh Thanh Hoá, bị cáo Phan Văn L đã có cất giấu 02 viên ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,206g (không phẩy hai không sáu gam). Số ma túy này Phan Văn L mua từ một người đàn ông không quen biết với mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo Phan Văn L như trên đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 76/2022/HS-ST ngày 15/12/2022 của Toà án nhân dân huyện M (nay là TAND khu vực 13 – Thanh Hoá) xét xử bị cáo đã áp dụng tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*”. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp chưa được xoá án tích. Do đó, bị cáo Phan Văn L bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “*Tái phạm nguy hiểm*”, quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), có khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm tù.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân nhận thức rõ việc cất giấu ma túy để sử dụng, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo; bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có 02 tiền án về các tội về ma túy, năm 2025 được ra tù lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Cần thiết phải áp dụng hình phạt tù ở mức nghiêm khắc để răn đe bị cáo, đồng thời giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, lần phạm tội này của bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng và có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, từ đó tu dưỡng, cải tạo mình trở thành công dân tốt, sớm quay về hoà nhập với gia đình, xã hội.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát đề nghị buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù là có căn cứ, đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, không có thu nhập và tài sản gì, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với lượng ma túy còn lại sau giám định gồm 0,173g (không phải một bảy ba gam) ma túy, loại Methamphetamine là vật phẩm cấm lưu hành, tất cả được đựng trong 01 (một) túi niêm phong vật chứng mã số PS3A073469, được dán kín niêm phong, do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 ví màu nâu, trên bề mặt có ký hiệu GUCCI của bị cáo, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, theo quy định bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Phan Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025): Xử phạt bị cáo Phan Văn L 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 06/02/2026.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định cùng bao gói niêm phong, được đựng trong 01 túi niêm phong vật chứng mã số PS3A073469, được dán kín niêm phong, do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành.

Tịch thu tiêu huỷ 01 ví màu nâu, trên bề mặt có ký hiệu GUCCI của Phan Văn L.

*(Vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13 - Thanh Hóa, đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng số 30 ngày 18/5/2026 giữa Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Thanh Hóa và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13 - Thanh Hóa).*

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phan Văn L.

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 13 – Thanh Hoá;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hoá;
- Phân trại tạm giam Quan Hoá - TH;
- THAHS Công an tỉnh Thanh Hoá;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Xuân Hoàng**